



Số : 07/ĐK-BQL

## LÝ LỊCH DI TÍCH

**I/ Tên gọi:** - Tên thường gọi : Đình Cẩm Phô  
- Tên chữ : Cẩm Phô Hương Hiền

### II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến:

- Từ bến xe Hội An theo đường Huỳnh Thúc Kháng nối đường Nguyễn Thị Minh Khai chừng 100m, di tích nằm bên tay trái và mang số 52 Nguyễn Thị Minh Khai. Đình nằm ngay trong khu cư dân của Phường Cẩm Phô.

- Thời Pháp thuộc đường Nguyễn Thị Minh Khai có tên là: Rue Khải Định. Trước giải phóng năm 1945 có tên là đường Duy Tân.

- Đến di tích có thể đi bằng các phương tiện đường bộ.

### III/ Sự kiện, nhân vật, lịch sử và thuộc tính của di tích:

Làng Cẩm Phô là một trong những làng hình thành khá sớm tại Hội An. Trong Ô Châu cận lục (thế kỷ XVI), Dương Văn An khi liệt kê các xã ở Huyện Điện Bàn đã đề cập đến xã Cẩm Phô. Địa bàn phân bố của làng Cẩm Phô khá rộng, bao gồm nhiều vùng đất của phố Hội An xưa. Từ thế kỷ XIX trở về trước, làng Cẩm Phô có chiều dài từ cổng Ông Đá đến Cồn Chài, chiều rộng từ Trường Lê đến Cẩm Nam. Vì vậy, làng có vai trò lớn trong hoạt động thương nghiệp của thương cảng Hội An. Trước đây, đình của làng dựng ở Cẩm Nam (tên cũ là Trung Châu) về sau do bị xói lở nên dời về địa điểm hiện nay.

Đình trước đây thờ bà Đại Càn và các vị thần sông nước, về sau kết hợp thờ các vị tiền hiền và hậu hiền của làng Cẩm Phô (nay là phường Cẩm Phô). Sự kết hợp này là một đặc điểm tín ngưỡng phổ biến tại Hội An.

Hàng năm làng tổ chức hai kỳ lễ lớn vào mùa xuân và mùa thu (xuân kỳ thu tế). Vào dịp này, các sinh hoạt văn hóa truyền thống như rước Long Chu, hát bộ, xô cộ... cũng được tổ chức linh đình, hào hứng.

**IV/ Loại di tích:** Đình làng

## **V/ Khảo tả di tích:**

- Đình xây về hướng Đông - Nam có tổng diện tích 1125m<sup>2</sup>, xây theo kiểu chữ đình.

- Từ ngoài đường nhìn vào có một cổng tam quan rất lớn bằng gạch vôi. Trên đỉnh hai trụ biểu gắn chìm trong tam quan tạo hình hai búp sen nở và hai quả cầu lớn. Dưới ghi: “*Cẩm Phô Hương Hiền*”, hai bên trụ có hai câu đối: “*Cẩm tú giang sơn khai khẩn cơ thiên tải tại*” và “*Phô trương công đức phi thừa phi hiển vạn niên xuân*”. Nhìn chung, tam quan đã được sửa chữa nhiều lần.

- Nối liền tam quan là một lư hương lớn, hai bên có hai bình, tất cả cao 2m và được xây bằng ciment.

- Đi qua một khoảng sân 20m đến tiền đình. Tiền đình được xây dựng kiểu 4 mái. mỗi đầu kèo có chạm hình “*lồng đèn*”, ở giữa có bức hoành “*Hương Hiền từ*”. Nối tiếp tiền đình là chính điện gồm 5 gian, mỗi gian được ngăn cách bởi những hàng cột và hệ tường cao giáp nóc đồng thời tạo thành 3 lối đi hình bán nguyệt. Ba gian giữa có bàn hương án chạm trổ chi tiết. Xà cò ghi niên đại trùng tu Gia Long 17 (1818). Hai bên tiền đình là nhà Đông, nhà Tây kiểu ba gian. Kèo cột tròn kẻ chuyền.

- Bờ nóc chạm hình chim phượng châu mặt nguyệt. Mái lợp ngói âm dương. Nhìn chung, đình đã qua nhiều lần tu sửa nhưng dáng dấp xưa vẫn giữ được.

## **VI/ Các hiện vật trong di tích:**

- Sáu bức hoành phi gỗ
- Một đôi liễn gỗ
- Ân thờ có chạm trổ
- Một thùng đựng vật dụng niên đại Tự Đức 19
- Đồ thờ tự

## **VII/ Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa:**

- Góp phần làm sáng tỏ lịch sử vùng đất và vai trò của làng Cẩm Phô. Sự thành lập đình làng liên quan đến thời điểm hình thành quần thể kiến trúc Đô thị cổ Hội An. Làng Cẩm Phô là một làng hình thành rất sớm ở Hội An, trải qua nhiều lần chuyển dời địa bàn cư trú và đình làng, vì vậy, di tích này có ý nghĩa quan trọng khi nghiên cứu và quá trình hình thành làng xã tại Hội An từ những năm cuối thế kỷ XV.

- Qua các buổi sinh hoạt văn hóa diễn ra tại đình hiện được bảo lưu chúng ta có thể hiểu rõ hơn phong tục, tập quán, tín ngưỡng lễ hội của cư dân.

#### **VIII/ Tình trạng bảo quản di tích:**

- Theo xà cò Đình được trùng tạo vào năm 1818. Trước kia được nhân dân làng Cẩm Phô bảo quản, cúng tế hàng năm. Sau giải phóng (1975) di tích bị chiếm dụng làm kho Hợp tác xã chiếu in hoa Phường Cẩm Phô. Vì vậy, di tích bị hư hỏng nặng ở khắp nơi.

- Năm 1989, HTX giao Đình lại cho chư tộc phái Cẩm Phô. Tháng 12 năm 1990 Ban QLDT Hội An tu sửa lại Đình, thay các cột gỗ mỗi một lợp mái nhà Đông và Tây, Điện thờ chính.

- Trong xà cò ở chính Đình có ghi: Trung tu năm Gia Long 17 (1818). Hiện nay Đình được Chư Tộc Phái Cẩm Phô bảo quản và trông nom.

#### **IX/ Phương án bảo vệ, sử dụng di tích:**

- Năm 1985 di tích đã được đo đạc, đặc họa các chi tiết trang trí và tiến hành làm hồ sơ di tích.

- Vì nằm trong tổng thể kiến trúc của ĐTC Hội An đã được Bộ Văn hóa công nhận nhưng trước kia di tích chưa được xếp hạng nên chưa có đầy đủ pháp lý bảo vệ di tích để đưa vào điểm tham quan du lịch, nghiên cứu khoa học lâu dài về các loại hình đình ở Hội An.

#### **X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:**

- Di tích được đưa vào danh mục quản lý tại Ban QLDT Hội An năm 1985.

- Năm 1991, di tích đã được Bộ VH-TT-TT cấp bằng công nhận di tích lịch sử - văn hóa.

#### **XI/ Những tư liệu bổ sung:**

- Trong Ô Châu Cận Lục của Dương Văn An (thế kỷ XVI) đã xuất hiện tên làng Cẩm Phô.

- Các tư liệu thành văn Hải Ngoại Ký sự của Thích Đại Sán (thế kỷ XVII), Phủ biên tạp lục của Lê Quý Đôn (thế kỷ XVIII) có một số đoạn mô tả về làng Cẩm Phô.

- Các nguồn tư liệu dân gian và thực địa.

*Hội An, ngày 20 tháng 3 năm 1992*

**BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN**

**Trưởng ban**

*Đã ký*

**Nguyễn Văn Phi**

**Người lập lý lịch**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Nhung**

**TM. UBND THỊ XÃ HỘI AN**

**Phó Chủ tịch**

*Đã ký*

**Phạm Ngọc Giải**

**SAO NGUYÊN BẢN CHÍNH**